

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2017/HSST

Ngày: 11/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Hà.

2. Bà Võ Thị Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 147/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Phi D, giới tính: nam, sinh năm: 1998, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 107/67 đường Q, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Phi K và bà Huỳnh Thị H; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giam: 03/5/2017; (Có mặt).

Người bị hại: Chị Phạm Thị Hoàng D, sinh năm: 1991; trú tại: 107/67 đường Q, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh Lan, sinh năm: 1982; trú tại: 327/15 đường Q, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Huỳnh Phi D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Huỳnh Phi D và chị Phạm Thị Hoàng D là chị em bạn dì ruột, cha mẹ của chị D nuôi Nguyễn Huỳnh Phi D từ nhỏ và ở chung nhà. Khoảng 20 giờ ngày

02/5/2017 Nguyễn Huỳnh Phi D thấy cái bóp của chị D để trên tấm nệm trong phòng của chị D ở trên gác nên Nguyễn Huỳnh Phi D nảy sinh ý định trộm tiền của chị D, lợi dụng lúc chị D đi xuống nhà, Nguyễn Huỳnh Phi D mở bóp lấy 01 xấp tiền loại 100.000 đồng, tổng cộng 2.200.000 đồng cất giấu trong túi quần rồi ra tiệm Internet Thanh Lan chơi game. Lúc này Nguyễn Huỳnh Phi D có nói chuyện trên mạng Zalo với chị Phạm Huỳnh Kim N là em ruột của chị D và thừa nhận có lấy trộm 2.200.000 đồng của chị D, sau đó Nguyễn Huỳnh Phi D hẹn gặp chị D tại đầu hẻm 41 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp để trả lại tiền. Khi gặp chị D, Nguyễn Huỳnh Phi D trả lại cho chị số tiền 2.177.000 đồng (vì Nguyễn Huỳnh Phi D đã trả tiền Internet hết 23.000 đồng) thì bị chị D giữ lại và trình báo Công an Phường 10, quận Gò Vấp.

Vật chứng: Số tiền 2.200.000 đồng (gồm tiền thu giữ của Nguyễn Huỳnh Phi D mang theo đến trả cho D là 2.177.000 đồng và tiền do chị Nguyễn Thị Thanh L là chủ tiệm net giao nộp). Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Thị Hoàng D.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Huỳnh Phi D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 167/CTr-VKS, ngày 05/07/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Huỳnh Phi D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Phi D từ 6 tháng đến 9 tháng tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Huỳnh Phi D đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Huỳnh Phi D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có mối quan hệ với người bị hại là chị em bạn dì ruột, người bị hại đã bãi nại cho bị cáo. Xét thấy bị cáo đang bị bệnh bướu cổ và suy nhược cơ thể cần có thời gian điều trị tích cực, nhận thấy thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ ngày 03/5/2017 đến nay cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe cho bị cáo nên tạo điều kiện cho bị cáo được sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng xã hội và có điều kiện trị bệnh. Cần thiết áp dụng Điều 47 xử dưới khung hình phạt bằng thời gian tạm giữ tạm giam cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại chị Phạm Thị Hoàng D vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Đối với số tiền 23.000 đồng chị Nguyễn Thị Thanh L nộp tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa hôm nay chị L Vắng mặt nhưng qua hồ sơ chị không yêu cầu bị cáo trả lại đồng ý cho luôn bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý chí tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.200.000 đồng thu giữ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị D, Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Phi D phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33; của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Phi D 3 (ba) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/5/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 227 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do cho bị cáo Nguyễn Huỳnh Phi D ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải